

Số: 169/2020/QĐST-HNGĐ

*Yên Thành, ngày 07 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 284/2020/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q – sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm Ph K, xã Kh Th, huyện Yên Thành, Nghệ An

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân K– sinh năm 1979

Địa chỉ: Xóm Ph K, xã Kh Th, huyện Yên Thành, Nghệ An

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Xuân K.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

\* *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Xuân K thỏa thuận thuận tình ly hôn.

\* *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Xuân K thống nhất: Giao con chung cháu Nguyễn Xuân T sinh ngày 25/4/2011 cho anh Kỷ nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Xuân T sinh ngày 07/02/2014 cho Nguyễn Thị Q nuôi dưỡng đủ 18 tuổi trưởng thành, tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị Quê.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

\* *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Xuân K tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

\* *Về các khoản nợ*: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Xuân K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 VNĐ (ba trăm nghìn đồng) mà chị Nguyễn Thị Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền số 007492 ngày 21 tháng 8 năm 2020 (chị Nguyễn Thị Q đã nộp đủ). Trả lại cho chị Nguyễn Thị Q 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS huyện Yên Thành;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Yên Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HS, VP./.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH**  
**Thẩm phán**

**Phạm Thái Dương**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----

**BIÊN BẢN**  
**GIAO NHẬN QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA**  
**THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày    tháng    năm 2017

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Tôi là: Lê Thị Oanh; Chức vụ: Cán bộ Tòa án.

Đã giao Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 61/2017/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Cho người nhận là: .....

.....

.....  
.....  
Là đương sự trong vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

Biên bản giao nhận kết thúc vào hồi ... giờ ...phút, ngày      tháng      năm  
2017

**BÊN GIAO**

**BÊN NHẬN**